

VIETNAM WEEKLY

[Điểm nhấn thị trường]

VNINDEX tăng 39.52 điểm, tương ứng mức tăng 2.71%, so với mốc đóng cửa của tuần trước. Khối lượng giao dịch tăng so với tuần trước

[Nhận định xu hướng]

Xu hướng tăng vẫn được bảo lưu khi đường giá vẫn nằm trên toàn bộ hệ thống MA ngắn và trung hạn, đồng thời VNINDEX đang có nhiều cơ hội chinh phục vùng đỉnh lịch sử tại quanh 1,536 điểm.

TUẦN 14-18/07

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNINDEX	1,497.28	+2.71
VN30	1,643.91	+3.13
HĐTL VN30F1M	1,638.00	+2.64
HNXINDEX	247.77	+3.75
HNX30	525.32	+6.52
UPCOM	104.74	+1.97
USD/VND	26,158	+0.19
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.28	+5
Lãi suất qua đêm (%)	4.88	+38
Dầu (WTI, \$)	68.37	-0.12
Vàng (LME, \$)	3,351.94	-0.11



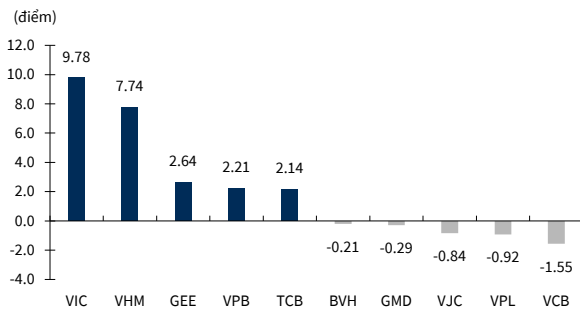
Điểm nhấn thị trường

Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNINDEX tiếp tục xu hướng tăng trong tuần qua, +39.52 điểm tương ứng +2.71%%, với thanh khoản được cải thiện đáng kể. Thiết bị điện, Linh kiện ô tô và Quản lý phát triển BĐS là các nhóm ngành có mức tăng rõ nét nhất trong tuần. Khối ngoại có động thái mua ròng khá tích cực với giá trị 1,219 tỷ đồng, tập trung ở các mã SSI, VPB và MSN; trong khi tự doanh mua ròng ở mức 1,165 tỷ đồng.

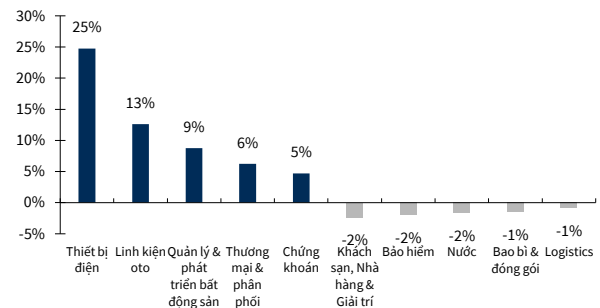
Ở một khía cạnh khác, khối ngoại mua ròng 22,410 HĐTL VN30F1M trong tuần qua và đang duy trì vị thế mua lũy kế 27,783 hợp đồng. Tự doanh bán ròng 11,372 hợp đồng và đang duy trì vị thế bán lũy kế 14,785 hợp đồng.

Cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNINDEX trong tuần



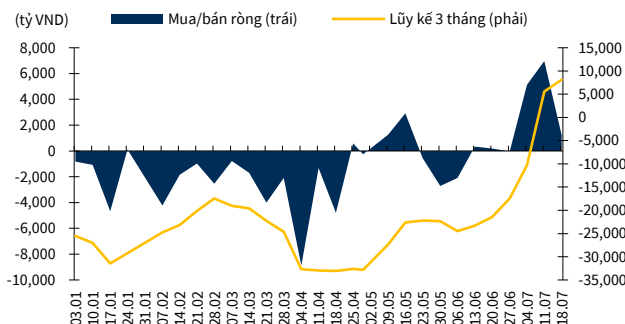
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành trong tuần



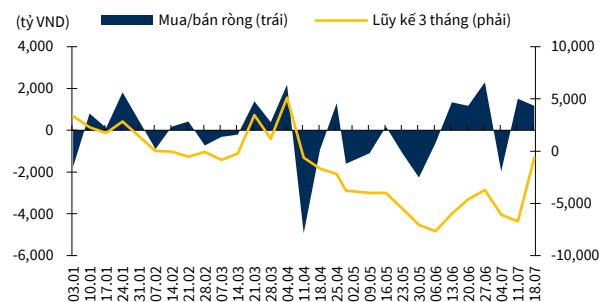
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại theo tuần



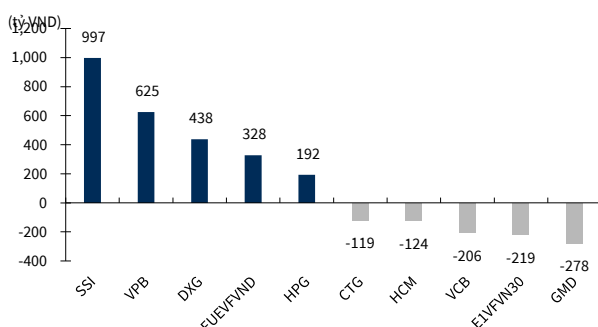
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của tự doanh theo tuần



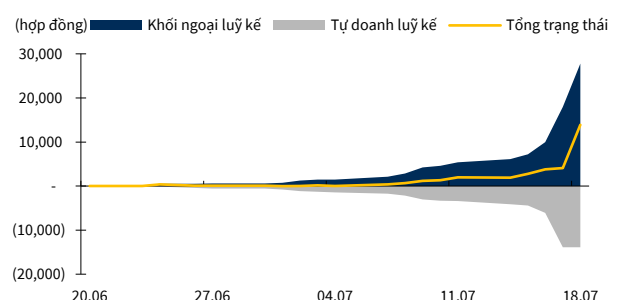
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong tuần



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HĐTL VN30F1M của khối ngoại & tự doanh

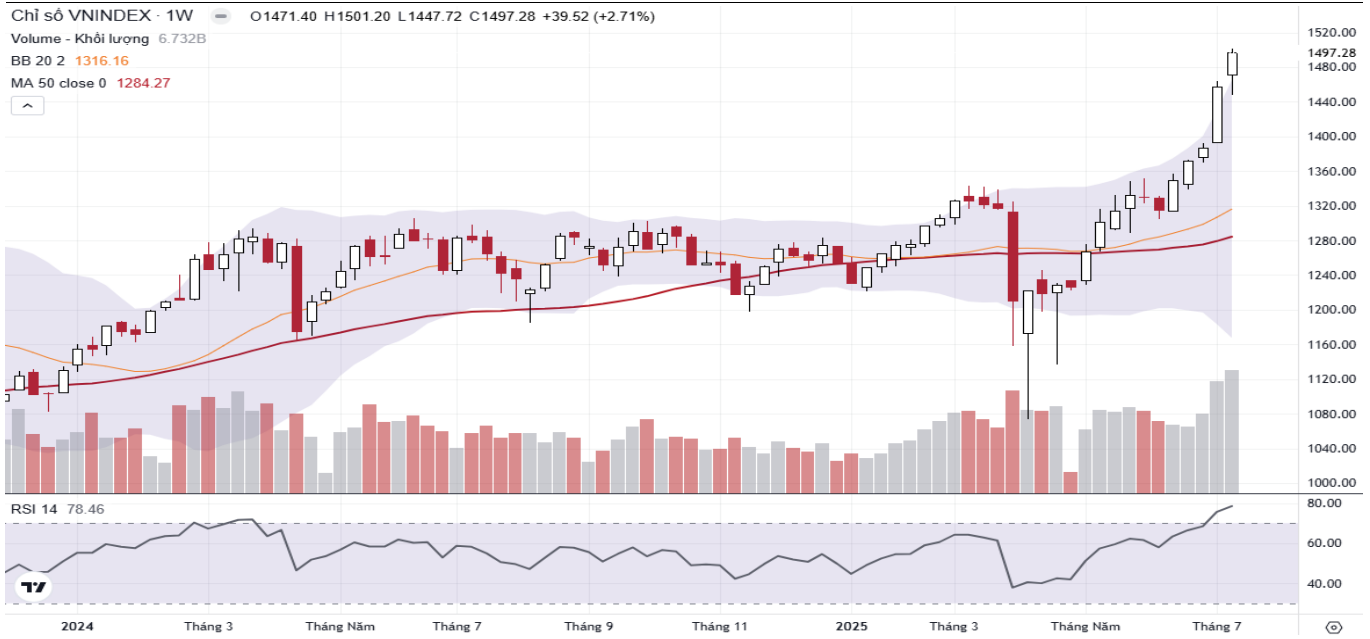


Nguồn: HNX, KB Securities Vietnam

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNINDEX



Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam

Chỉ báo	Nhận định xu hướng	Hành động
Xanh đậm	Khả năng tăng điểm cao	Mua mạnh
Xanh nhạt	Khả năng tăng điểm vừa phải	Mua từng phần
Vàng	Xu hướng trung tính	Mua/Bán trading
Cam	Khả năng giảm điểm vừa phải	Bán từng phần
Đỏ	Khả năng giảm điểm cao	Bán mạnh

Ngưỡng kỹ thuật

Kháng cự xa: 1550 (+10)

Kháng cự gần: 1520 (+10)

Hỗ trợ gần: 1470 (+5)

Hỗ trợ xa: 1450 (+5)

Mẫu nến tích lũy đi lên tích cực trên khung tuần đi kèm sự gia tăng của khối lượng giao dịch tiếp tục xác nhận cho xu hướng tăng điểm chủ đạo. VNINDEX đang thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý tại 1,500 điểm nhưng với đà tăng khá dốc, vùng điểm này không gây ra quá nhiều khó khăn cho chỉ số. Trên khung ngày, sự xuất hiện của các mẫu nến có bóng dưới dài, đi kèm khối lượng giao dịch ở mức cao, cho thấy lực cung chốt lời bắt đầu gia tăng nhưng chưa xảy ra hiện tượng bán tháo giá thấp. Sau chuỗi tăng nóng, rủi ro xuất hiện các phiên điều chỉnh là hiện hữu. Tuy nhiên, cấu trúc xu hướng tăng vẫn được bảo lưu khi đường giá vẫn nằm trên toàn bộ hệ thống MA ngắn và trung hạn, đồng thời VNINDEX đang có nhiều cơ hội chinh phục vùng đỉnh lịch sử tại quanh 1,536 điểm.

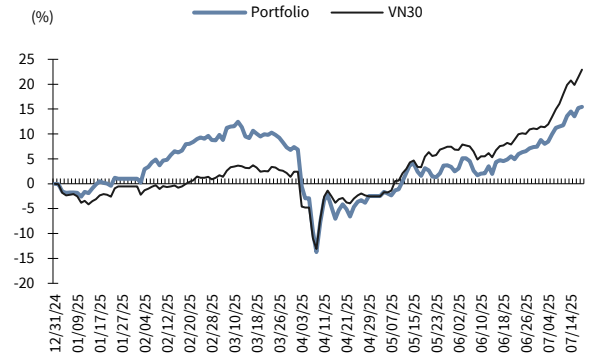
(Ghi chú: NĐT có thể dựa theo nhận định xu hướng thị trường để tham khảo khuyến nghị hành động tương ứng trong bảng phía trên)

Danh mục đầu tư mẫu

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV lựa chọn và tái cơ cấu theo tháng (NĐT có thể liên hệ với bộ phận môi giới để nhận danh mục sớm nhất vào đầu tháng).
- Thời gian khuyến nghị nắm giữ trong 3-6 tháng với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ cần được cân nhắc cho mỗi mã là -15%.
- Danh mục giả định luôn duy trì tỷ trọng 100% là cổ phiếu với trọng số được phân bổ đều giữa các mã.

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã	Giá mục tiêu	Giá đóng cửa tuần	Lãi/Lỗ từ đầu tháng	PE 2025 Fw	Tăng trưởng LNST 2025 Est	Điểm nhấn đầu tư	Link báo cáo
TCB	36,600	36,250	2.9%	9.9	15.0%	- Chất lượng tài sản thuộc nhóm top đầu ngành ngân hàng - Là 1 trong số những ngân hàng hưởng lợi rõ nhất từ sự phục hồi của thị trường bất động sản - Kỳ vọng IPO TCBS sẽ diễn ra trong năm 2025	TCB
VCI	43,000	41,700	15.8%	N/A	N/A	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024, đặc biệt là trong nửa sau của năm - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Thị phần môi giới đang có xu hướng cải thiện	VCI
GVR	36,200	30,400	-1.2%	25.3	18.9%	- Đẩy nhanh tiến độ pháp lý cho diện tích đất cao su chuyển đổi - Giá cao su đạt mức cao - Doanh thu mảng BĐS KCN kỳ vọng tăng trưởng 92% YoY	GVR
FPT	141,100	126,000	7.1%	19.7	20.4%	- Xu hướng chuyển đổi số toàn cầu tạo động lực tăng trưởng cho mảng CNTT năm 2025 ước đạt 22% - Broadband duy trì ổn định doanh thu trong khi Data Center & PayTV đóng góp tăng trưởng dài hạn - Mảng giáo dục tạo lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực cho FPT, đồng thời đóng góp vào tăng trưởng tổng doanh thu của tập đoàn	FPT
HHV	14,500	12,900	2.4%	11.7	11.0%	- Dòng tiền tăng trưởng ổn định từ các dự án BOT nhờ (1) khả năng trúng thầu dự án mới cao, (2) tăng trưởng lưu lượng xe 5-10%/năm, (3) mức thu phí tăng 10% sau mỗi 4 năm - Backlog xây lắp cuối 2024 +9.5% yoy, đóng góp 5% lợi nhuận nhưng tạo nguồn dự án BOT tương lai - Cơ hội có thêm nguồn công việc lớn trong dài hạn từ các dự án đường sắt quốc gia	HHV
VND	19,200	18,550	4.1%	N/A	N/A	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024, đặc biệt là trong nửa sau của năm - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Kỳ vọng các dự án của Trung Nam dần được tháo gỡ vướng mắc pháp lý, giúp giải tỏa lượng vốn lớn cho VND	VND
MBB	30,400	27,200	3.5%	6.3	10.0%	- Kỳ vọng tăng trưởng tín dụng bình quân hàng năm của MBB sẽ duy trì >20% trong giai đoạn 2025-2027. - NIM ổn định trong DH: COF cải thiện nhờ (1) Casa+auto earning, (2) vay vốn ưu đãi từ SBV - Kỳ vọng NVL, Trung Nam được tháo gỡ sẽ cải thiện chất lượng tài sản	MBB
HPG	30,200	25,900	14.5%	11.6	37.8%	- BĐS hồi phục, đầu tư công được đẩy mạnh và AD được phê duyệt giúp sản lượng tiêu thụ 25/26 ước tăng 27%/23% - Kỳ vọng giá quặng sắt, than cốc giảm trong 2025, tác động tích cực lên biên của HPG - Giai đoạn 2 DQ2 đi vào hoạt động từ 1Q2026, 2 lò cao lớn giúp tối ưu chi phí sản xuất	HPG

Nguồn: KB Securities Vietnam

Diễn biến dòng tiền

Diễn biến dòng tiền ngoại ra vào các thị trường (Triệu USD)

T	Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD	12M	YoY Lvl
Equity									
▼ Asia (11)									
	China	31MAR2025			+4,271.5	+8,605.6	+8,605.6	+19,065.2	
	India	16JUL2025	-121.3	-233.3	-406.4	-406.4	-8,561.5	-12,558.6	-22,882.9
	Indonesia	17JUL2025	+39.2	-117.7	-382.2	-382.2	-3,619.4	-2,337.8	-506.0
	Japan	11JUL2025		+3,025.8	+7,260.6	+7,260.6	+14,265.7	-28,345.7	-51,792.8
	Malaysia	17JUL2025	-14.6	-75.9	-141.5	-141.5	-2,868.8	-3,962.5	-4,432.2
	Philippines	17JUL2025	-4.2	-55.9	-23.4	-23.4	-617.8	-530.6	+412.0
	S. Korea	18JUL2025	+164.9	+529.9	+1,397.1	+1,232.2	-7,970.5	-25,003.2	-44,910.5
	Sri Lanka	17JUL2025	-.4	-1.3	-19.4	-19.4	-58.8	-74.2	-63.9
	Taiwan	17JUL2025	+162.1	+1,218.9	+5,206.6	+5,206.6	-722.6	-21,921.8	-17,795.6
	Thailand	17JUL2025	+76.8	+115.5	+86.7	+86.7	-2,250.0	-3,083.3	+2,389.8
	Vietnam	17JUL2025	-2.9	+44.1	+472.6	+472.6	-1,069.6	-3,238.2	+417.5
▼ Americas (5)									
	Brazil	15JUL2025	-192.0	-354.4	-619.7	-619.7	+4,094.2	+5,001.4	+7,117.9
	Canada	31MAY2025			-8,257.9	-61.3	-28,424.5	-27,466.9	-8,607.9
	Chile	31MAR2025				-290.1	-290.1	-1,242.6	+21.0
	Colombia	31MAR2025				+180.9	+180.9	+249.2	+717.1
	United States	31MAY2025			+114,251.0	+95,454.0	+119,388.0	+562,401.0	+655,865.0
▼ EMEA (21)									
	Bulgaria	31MAY2025			-1.9	-1.2	-6.0	-24.3	+18.5
	Czech Republic	31MAY2025			+0	+21.3	-738.3	+1,771.1	-691.6
	Dubai	17JUL2025	+42.6	+134.4	+270.2	+270.2	+1,101.0	+1,423.6	+789.0
	Euro Area	31MAY2025			-3,329.7	-21,424.3	+94,928.9	+387,156.0	+123,576.7
	France	31MAY2025			-2,648.0	-2,219.0	-6,295.0	+16,320.0	+27,363.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Diễn biến giao dịch của các quỹ ETFs (Triệu USD)

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow (M USD)	1M Flow (M USD)	3M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)	1Y Flow (M USD)	3Y Flow (M USD)
Minimum	-2.63	-4.96	-18.93	-33.63	-130.02	-222.45	-419.54
Maximum	.00	+11.94	+19.71	+26.97	+3.26	+18.74	+89.03
Average	-.11	+.35	+.30	-1.11	-10.98	-19.76	-18.10
Median	.00	.00	.00	.00	-.28	.00	.00
Sum	-2.63	+8.72	+7.44	-27.72	-274.51	-493.94	-452.53
1) KIM Growth VN30 ETF	.00	+1.04	+1.04	-.88	+2.21	+18.74	+60.61
2) MAFN VN30 ETF	.00	.00	-.54	-.08	+3.26	+15.10	+6.32
3) KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	.00	.00	.00	.00	-.28	+1.46	+1.46
4) DCVFMVN Mid Cap ETF	.00	.00	+.37	+.19	-.74	+1.23	+9.70
5) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	.00	+2.17	+1.10	+1.10	+8.00
6) Premia Vietnam ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-7.07
7) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-2.38
8) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
9) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
10) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
11) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
12) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
13) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
14) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	-.07	-.14	-.80	-.14	+2.26
15) DCVFMVN Diamond ETF	.00	+11.94	+19.71	+26.97	-15.18	-.31	-419.54
16) SSIAM VN50 ETF	.00	-.09	-.17	-.33	-.54	-.54	-6.49
17) CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector Ca...	.00	-.25	-.55	-.75	-1.84	-1.76	-6.58
18) KIM Growth VNFINSELECT ETF	.00	-.88	-1.40	-1.75	-2.87	-2.82	+4.61
19) MAFN VNDIAMOND ETF	.00	.00	+1.10	+.37	-.51	-4.27	+7.41
20) SSIAM VNFIN LEAD ETF	.00	+.20	-.26	-2.43	-4.72	-13.60	-134.71
21) Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCI...	.00	.00	-.87	-15.77	-24.59	-41.96	+46.47
22) KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Syn...	.00	.00	.00	.00	.00	-55.38	+24.79
23) VanEck Vietnam ETF	.00	+4.51	+19.25	+8.06	-38.74	-91.19	+89.03
24) DCVFMVN30 ETF Fund	.00	-2.79	-10.23	-9.73	-60.26	-97.15	-143.98
25) Fubon FTSE Vietnam ETF	-2.63	-4.96	-18.93	-33.63	-130.02	-222.45	+7.54

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Khối phân tích

research@kbsec.com.vn

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích

binhnx@kbsec.com.vn

Tài chính

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm

tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích

linhpp@kbsec.com.vn

Hàng tiêu dùng

Nguyễn Đức Quân – Chuyên viên phân tích

quannd@kbsec.com.vn

Nguyễn Hoàng Duy Anh – Chuyên viên phân tích

anhnhd@kbsec.com.vn

Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm

ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Trang – Chuyên viên phân tích

trangnt6@kbsec.com.vn

Công nghiệp & Nguyên vật liệu

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên cao cấp

nguyennd1@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích

anhntn@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & chiến lược

anhtd@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích

tienss@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích

thuannd@kbsec.com.vn

Năng lượng, Tiện ích & Công nghệ

Nguyễn Việt Anh – Chuyên viên phân tích

anhnv3@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ

thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ

huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711

Email: info@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.